

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Văn học đương đại phương Đông: những hướng tiếp cận mới		
Mã học phần:	71APLI40372	Số tin chỉ:	02
Mã nhóm lớp học phần:			
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:		60 phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	☐ Có	☒ Không	

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman

- Size: 13

- Quy ước đặt tên file đề thi:

+ **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1

+ **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1_Mã đề (*Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO01	Phân tích các vấn đề tác giả, tác phẩm, hiện tượng và trào lưu văn học phương Đông hiện đại từ nhiều hướng/lý thuyết tiếp cận nhằm tìm kiếm những kiến giải mới về con người, văn hoá, xã hội phương Đông.	Tự luận	30%	Câu 1 Câu 2.1. Câu 2.2.	3đ	
CLO03	Phối hợp thành thạo các kỹ năng đọc và xử lý tư liệu văn học, kỹ năng soạn thảo văn bản, kỹ năng khai thác ý tưởng trong nghiên cứu văn học và ứng dụng văn học.	Tự luận	30%	Câu 1 Câu 2.1. Câu 2.2.	3đ	
CLO04	Phối hợp thuần thục các kỹ năng tư duy hình tượng, tư duy logic và hệ thống, tư duy phân tích, và tư duy phản biện, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng làm việc nhóm vào kiến giải và ứng dụng văn học.	Tự luận	20%	Câu 1 Câu 2.1. Câu 2.2.	2đ	
CLO05	Biểu hiện ý thức học tập tích cực: chủ động, cầu tiến, nghiêm túc, có trách nhiệm; biện giải các vấn đề văn học đương đại phương Đông trên tinh thần nhân văn.	Tự luận	20%	Câu 2.1. Câu 2.2.	2đ	

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: (03 điểm): Phân tích khái quát đặc điểm hiện đại của văn học Trung Quốc. Nêu ví dụ thông qua một tác phẩm văn học cụ thể.

Câu hỏi 2: (07 điểm) SV chọn 1 trong 2 câu sau để làm bài:

2.1. Phân tích câu chuyện phiêu lưu trong tác phẩm *Haroun và Biển truyện* của Salman Rushdie, qua đó nêu ý nghĩa của truyện kể và văn học.

2.2. Phân tích đề tài tình yêu trong tác phẩm *Rừng Nauy* của Murakami Haruki.

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Câu 1	Trình bày khái quát đặc điểm hiện đại của văn học Trung Quốc. Nêu ví dụ thông qua một tác phẩm văn học cụ thể.	3.0	
Nội dung a.	SV nêu được các ý cơ bản như sau:	2.0	

	Thời hiện đại của văn học Trung Quốc bắt đầu từ đầu thế kỷ XX, với các đặc điểm: - Hoạt động của các đoàn thể văn học, tập san văn học, hoạt động in ấn, xuất bản - Tiếp nhận văn học nước ngoài (đặc biệt là văn học phương Tây), kế thừa truyền thống dân tộc - Xuất hiện những thể tài văn học mới: tiểu thuyết hiện đại, thơ mới, kịch nói, tạp văn, thơ văn xuôi, bút ký, v.v. - Phát triển chủ nghĩa hiện thực, đề tài hiện thực được mở rộng - Văn học của nhân dân - Hình thức, ngôn ngữ, đề tài, nội dung biến đổi theo hướng thông tục hóa		
Nội dung b.	Nêu chính xác được tên tác giả và nhan đề của một tác phẩm văn học	1.0	
Câu 2	SV chọn 1 trong 2 câu sau để làm bài:	7.0	
Câu 2.1.	2.1. Phân tích câu chuyện phiêu lưu trong tác phẩm <i>Haroun và Biển truyện</i> của Salman Rushdie, qua đó nêu ý nghĩa của truyện kể và văn học. SV có thể triển khai bài làm bằng nhiều cách khác nhau, đáp ứng các yêu cầu sau:		
Nội dung a.	Bài làm hình thức là một bài luận, có cấu trúc mở bài, thân bài, kết luận	1.0	
Nội dung b.	Giới thiệu sơ lược về tác giả Salman Rushdie, văn học hậu hiện đại Ấn Độ.	1.0	
Nội dung c.	Giới thiệu sơ lược về tác phẩm <i>Haroun và Biển truyện</i> . Trình bày khái quát được nội dung cốt truyện của tác phẩm.	1.0	
Nội dung d.	Nêu được các dẫn chứng, các chi tiết cốt lõi trong chuyến phiêu lưu của nhân vật Haroun.	2.0	

Nội dung e.	Nêu được quan điểm của Salman Rushdie về ý nghĩa của truyện kể thể hiện trong tác phẩm.	2.0	
Câu 2.2.	2.2. Phân tích đề tài tình yêu trong tác phẩm <i>Rừng Nauy</i> của Murakami Haruki. SV có thể triển khai bài làm bằng nhiều cách khác nhau, đáp ứng các yêu cầu sau:		
Nội dung a.	Bài làm hình thức là một bài luận, có cấu trúc mở bài, thân bài, kết luận	1.0	
Nội dung b.	Giới thiệu sơ lược về tác giả Murakami Haruki, văn học hậu hiện đại Nhật Bản	1.0	
Nội dung c.	Giới thiệu sơ lược về tác phẩm <i>Rừng Nauy</i> . Trình bày khái quát được nội dung cốt truyện của tác phẩm	1.0	
Nội dung d.	Câu chuyện tình yêu thông qua các nhân vật Watanabe, Naoko, Kizuki, Nagasawa, Midori, v.v.	2.0	
Nội dung e.	Giải thích được bi cảm về cái bất khả tương thông, tình thế không thể yêu, không tìm thấy hạnh phúc, đổ vỡ tâm hồn trong đời sống hậu hiện đại	2.0	
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 11 năm 2024

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề



Lê Thị Gấm



Nguyễn Ngọc Bảo Trâm